

Số: 35/KH-UBND

*Tuyên Quang, ngày 27 tháng 02 năm 2021*

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**  
**trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021**

---

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2021, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nắm bắt kịp thời tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các yếu tố liên quan tác động, ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả của các văn bản quy phạm pháp luật để có giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Xác định rõ nội dung cụ thể, trọng tâm công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính phải được thực hiện một cách thường xuyên, toàn diện, đảm bảo khách quan, công khai và minh bạch; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan đã được quy định.

**II. NỘI DUNG, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

**1. Công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện Luật xử lý vi phạm hành chính.**

**1.1.** Rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành liên quan đến xử lý vi phạm hành chính để phát hiện và xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) những nội

dụng/văn bản không còn phù hợp với Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật liên quan.

*a) Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.

*b) Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*c) Thời hạn thực hiện:* Thường xuyên.

**1.2. Xây dựng Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022).**

*a) Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp .

*b) Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*c) Thời hạn thực hiện:* Sau khi có Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

## **2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.**

- Tiếp tục phổ biến các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt áp dụng các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm bảo đảm tổ chức thi hành kịp thời, đầy đủ, chính xác.

- Tổ chức triển khai phổ biến, tuyên truyền, quán triệt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020 .

*a) Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp hướng dẫn

*b) Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện.

*c) Thời hạn thực hiện:* Thường xuyên và theo kế hoạch.

## **3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính**

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính, trong đó tập trung hướng dẫn áp dụng Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan quản lý nhà nước, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

*a) Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.

*b) Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*c) Thời gian thực hiện:* Theo Kế hoạch riêng.

#### **4. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

**4.1.** Tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2019 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

*a) Nội dung kiểm tra:*

Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2019 của Chính phủ.

*b) Lĩnh vực kiểm tra trọng tâm*

Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng.

*c) Đối tượng kiểm tra*

- Cấp tỉnh: Sở Xây dựng;

- Cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

*d) Cơ quan chủ trì thực hiện:*

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm tra trọng tâm và tiến hành kiểm tra; Trưởng đoàn kiểm tra ký ban hành kết luận kiểm tra, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

*đ) Cơ quan phối hợp:*

- Các cơ quan, đơn vị liên quan cử công chức phối hợp với Sở Tư pháp tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính khi có yêu cầu.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra thực hiện quyền và trách nhiệm theo quy định; có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra cho Đoàn kiểm tra; giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra; thực hiện kịp thời các kết luận, kiến nghị của Đoàn kiểm tra; chấp hành nghiêm các quyết định xử lý kết quả kiểm tra (nếu có) và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với công chức được giao nhiệm vụ có hành vi vi phạm.

*e) Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trong tháng 10/2021.

**4.2. Tự kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, đơn vị.**

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành và gửi báo cáo gắn với Báo cáo kết quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính định kỳ 06 tháng và cả năm.

## **5. Thống kê, báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

### **5.1. Thống kê cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính**

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm thực hiện việc thống kê số liệu về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền quản lý.

- *Đơn vị tổng hợp:* Sở Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

### **5.2. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Tư pháp đôn đốc các cơ quan, đơn vị; tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Theo Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ Tư pháp, quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

## **6. Xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính**

- *Nội dung:* Xây dựng cơ sở dữ liệu, tích hợp dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính để phục vụ công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- *Thời gian thực hiện:* Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này và các văn bản có liên quan: Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương.**

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh tiếp tục phổ biến, quán triệt pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các văn bản liên quan cho cán bộ trong ngành.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí đảm bảo cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách.

2. Sở Tài chính, Phòng Tài chính cấp huyện có trách nhiệm thẩm định, tham mưu với Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc bảo đảm kinh phí cho công tác xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. (P.Hà)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Việt Phương**